

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Đồ án: Mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Bình An 1, xã Phước Thành
phục vụ dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025,
đoạn qua địa phận huyện Tuy Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định;

Căn cứ Hướng dẫn số 38/HD-SXD ngày 12/09/2019 của Sở Xây dựng Bình Định về Hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 1973/UBND-KT ngày 14/4/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các khu tái định cư, khu cải táng, bãi đổ vật liệu thải phục vụ dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Văn bản số 543/UBND-QH ngày 14/4/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các khu tái định cư, khu cải táng phục vụ dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 04/9/2013 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Nhiệm vụ và dự toán chi phí lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Đồ án: Mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Bình An 1, xã Phước Thành phục vụ dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận huyện Tuy Phước;

Xét đề nghị của UBND xã Phước Thành tại Tờ trình số 83/TTr-UBND ngày 29/6/2022 về việc thẩm định và phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Đồ án: Mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Bình An 1, xã Phước Thành phục vụ dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận huyện Tuy Phước, kèm theo hồ sơ thuyết minh và thiết kế quy hoạch chi tiết do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng và môi trường Nam Phương lập đã được Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện thẩm định tại Báo cáo số 185/BC-PKTHT ngày 07/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Bình An 1, xã Phước Thành phục vụ dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận huyện Tuy Phước, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án: Mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Bình An 1, xã Phước Thành phục vụ dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận huyện Tuy Phước.

2. Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch xây dựng:

a. Phạm vi ranh giới: thuộc thôn Bình An 1, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước. Có giới cận:

- Phía Đông giáp: Đất sản xuất;
- Phía Tây giáp: Nghĩa trang hiện trạng;
- Phía Nam giáp: Đất quốc phòng;
- Phía Bắc giáp: Nghĩa trang hiện trạng.

b. Quy mô quy hoạch xây dựng:

- Tổng diện tích quy hoạch: 1,0ha.

- Tổng số mộ cải táng: 1.223 mộ

3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:

- Triển khai quy hoạch chi tiết nêu trên nhằm tạo quỹ đất phục vụ cải táng mộ mà bị ảnh hưởng bởi dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận huyện Tuy Phước.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch, lập các thủ tục về đất đai và thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư xây dựng.

4. Quy hoạch sử dụng đất:

- Tổng diện tích quy hoạch là 10.000m² (1,0ha).

- Tổng số mộ cải táng quy hoạch mới: 1.223 mộ.

- Cơ cấu sử dụng đất cụ thể như sau:

BẢNG CÂN BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

TT	LOẠI ĐẤT	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ (%)	SỐ MỘ
I	ĐẤT MAI TÁNG		5.300,62	53,01	1.223
1	Đất khu mộ hiện trạng	HT	91,09	0,91	
	- Khu mộ hiện trạng 01	HT01	30,62		
	- Khu mộ hiện trạng 02	HT02	60,47		
2	Đất mộ cải táng quy hoạch mới	CT	5.209,53	52,10	1.223
	- Khu cải táng 01	CT01	664,28		152
	- Khu cải táng 02	CT02	670,27		159
	- Khu cải táng 03	CT03	144,35		27
	- Khu cải táng 04	CT04	1.077,22		263
	- Khu cải táng 05	CT05	663,86		149
	- Khu cải táng 06	CT06	1.087,95		266
	- Khu cải táng 07	CT07	901,60		207
II	ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT		4.699,38	46,99	
1	Đất khu thu gom chất thải rắn	TGR	111,82	1,12	
2	Đất cây xanh cách ly		1.696,53	16,97	
3	Đất giao thông		2.829,56	28,30	
	- Đất bãi đỗ xe	P	517,67		
	- Đất đường giao thông nội bộ khu chôn cất		2.311,89		
4	Đất rãnh thu nước		61,47	0,60	
	TỔNG CỘNG		10.000	100	

5. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

- Hình thức táng: Cải táng

- Diện tích đất sử dụng cho mộ cải táng: 1,5m²/mộ; kích thước mộ (dài x rộng x cao): 1,5m x 1,0m x 0,8m; kích thước huyệt mộ (dài x rộng x sâu): 1,2m x 0,8m x 0,8m.

- Chiều rộng các lối đi trong nghĩa địa:

+ Đường giữa các lô mộ (đường phân lô): 3,5m.

+ Khoảng cách lối đi giữa hai hàng mộ liên tiếp: 0,8m.

+ Khoảng cách giữa 2 mộ liên tiếp cùng hàng: 0,6m.

- Tỷ lệ sử dụng đất khu mai táng: 53,01%.

- Tỷ lệ sử dụng đất các công trình chức năng và hạ tầng kỹ thuật: 46,99%.

6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

6.1. Chuẩn bị kỹ thuật:

a. San nền:

- Giải pháp san nền: San nền chủ yếu là đắp nền theo cao độ hiện khu vực lập quy hoạch, tuyến đường bê tông phía Bắc và nghĩa địa hiện trạng.

- Cao độ san nền thấp nhất của khu quy hoạch thiết kế là +8,60 và cao nhất là +8,75m. Hướng dốc san nền chính là tạo dốc từ Tây Bắc sang Đông Nam.

b. Thoát nước mưa:

- Hệ thống rãnh thu nước trong các khu mộ: bao gồm các rãnh thu dọc theo các tuyến đường nội bộ kích thước B=300 mm. Kết cấu bằng bê tông có nắp đan có chừa lỗ thu nước.

- Hệ thống rãnh thu nước giữa khu mộ quy hoạch mới và khu mộ hiện trạng: xây dựng các rãnh thu tiếp giáp giữa khu cũ và khu mới bằng rãnh hở kích thước B=300 mm. Kết cấu bằng bê tông hoặc đá xây.

- Cửa xả được đầu nối vào các tuyến mương hiện trạng, sau đó thoát về đồng ruộng phía Đông Nam khu quy hoạch.

- Độ dốc đáy cống, đáy rãnh tối thiểu là 0,3%.

6.2. Giao thông:

- Giao thông đối ngoại: Xây dựng tuyến đường phía Nam lộ giới 5,5m (1,0m-3,5m-1,0m) kết nối khu nghĩa trang hiện trạng.

- Giao thông đối nội: Quy hoạch hệ thống các đường giao thông đối nội dẫn đến các khu mộ, phục vụ việc chôn cất, thăm viếng, vận chuyển vật liệu xây dựng. Mặt đường rộng 3,5m. Ngoài ra tổ chức hệ thống giao thông bộ trong khu mộ, cụ thể:

+ Khoảng cách lối đi giữa hai hàng mộ liên tiếp: 0,8m.

+ Khoảng cách giữa 2 mộ liên tiếp cùng hàng: 0,6m.

6.3. Cấp nước:

Nguồn nước phục vụ cho toàn khu quy hoạch dự kiến đầu nối vào hệ thống cấp nước sạch nông thôn của xã.

6.4. Cấp điện:

- Nguồn điện: Nguồn điện chính sẽ được đầu nối từ tuyến 0,4kV hiện trạng phía Tây dẫn vào khu quy hoạch.

- Hệ thống đường dây chiếu sáng từ ngoài dẫn vào đi nối, đường dây chiếu sáng trong các khu mộ đi ngầm dọc theo các tuyến đường nội bộ, đèn chiếu sáng sử dụng loại đèn chùm hoặc đèn nắm trang trí có độ sáng thấp.

- Tổng nhu cầu dùng điện: 6,72 kW.

6.5. Thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

- Thoát nước thải: Khu nghĩa địa mở rộng nhằm phục vụ nhu cầu cải táng của địa phương, vì vậy không phát sinh nước thải (nước rỉ mộ) nên không bố trí hệ thống thu gom và xử lý nước thải.

- Vệ sinh môi trường: Chất thải rắn được thu gom, tập kết về khu thu gom chất thải rắn tập trung sau đó đưa đi xử lý theo quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường. Đồng thời bố trí các thùng rác tại các vị trí trong khu nghĩa địa để thu gom.

7. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch: Kèm theo hồ sơ đồ án quy hoạch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này làm căn cứ để quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch theo quy định.

2. UBND xã Phước Thành có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức công bố, công khai đồ án quy hoạch được duyệt (chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày quy hoạch được phê duyệt); tổ chức lập và phê duyệt hồ sơ cấm mốc giới theo quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt (không quá 30 ngày, kể từ ngày đồ án quy hoạch xây dựng được phê duyệt); việc cấm mốc giới ngoài thực địa phải được hoàn thành trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày hồ sơ mốc giới được phê duyệt; gửi hồ sơ quy hoạch cho các cơ quan có liên quan để lưu trữ, quản lý và triển khai thực hiện quy hoạch theo quy định.

3. Giao Trưởng phòng các Phòng: Kinh tế và Hạ tầng huyện, Tài nguyên và Môi trường huyện, Tài chính – Kế hoạch huyện, Nông nghiệp và PTNT huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức triển khai các phần việc có liên quan theo quy hoạch đã được phê duyệt theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng các Phòng: Kinh tế và Hạ tầng huyện, Tài nguyên và Môi trường huyện, Tài chính – Kế hoạch huyện, Nông nghiệp và PTNT huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Thành và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- LĐVP, CVVP (K3);
- Lưu: VT; T 12 b

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam